

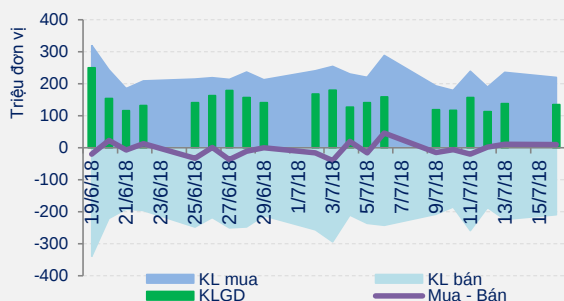
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 16/7/2018

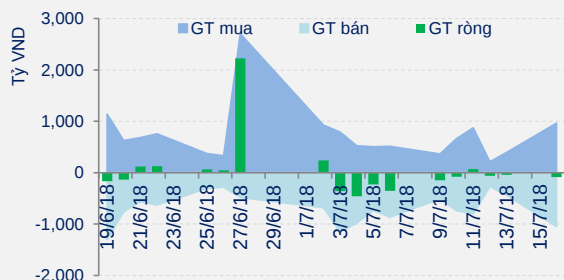
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	911.11	103.12
% Thay đổi	↑ 0.15%	↑ 0.60%
KLGD (CP)	135,156,960	37,075,383
GTGD (tỷ đồng)	3,364.56	443.37
Tổng cung (CP)	209,655,730	49,783,200
Tổng cầu (CP)	219,561,740	52,231,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	13,911,920	528,129
KL mua (CP)	12,725,370	2,205,001
GTmua (tỷ đồng)	964.43	33.00
GT bán (tỷ đồng)	1,052.10	4.89
GT ròng (tỷ đồng)	(87.67)	28.11

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.67%	8.6	1.8	1.3%
Công nghiệp	↑ 0.52%	14.2	3.3	8.7%
Dầu khí	↑ 0.61%	10.7	2.0	1.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.01%	15.7	4.6	2.3%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.13%	14.4	2.9	1.7%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.59%	19.2	6.6	15.4%
Ngân hàng	↑ 0.81%	12.7	1.9	29.6%
Nguyên vật liệu	↑ 0.02%	9.0	1.5	11.6%
Tài chính	↓ -0.62%	35.0	4.4	26.0%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -0.48%	13.6	2.5	1.7%
VN - Index	↑ 0.15%	17.7	4.2	130.3%
HNX - Index	↑ 0.60%	10.5	1.6	-30.3%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục trong phiên đầu tuần để nối dài đà hồi phục lên phiên thứ 3 liên tiếp, qua đó lấy lại mốc 910 điểm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 1,39 điểm (+0,15%) lên 911,11 điểm; HNX-Index tăng 0,61 điểm (+0,59%) lên 103,12 điểm. Tuy nhiên, thanh khoản vẫn chỉ ở mức thấp với giá trị giao dịch đạt 3.920 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 173 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thuận chiếm tới 1.244 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 281 mã tăng, 129 mã giảm, 185 mã giữ. Thị trường duy trì quán tính hồi phục của phiên cuối tuần trước trong phiên giao dịch sáng nhưng về chiều lực cầu trở nên yếu dần trước lực cung bắt đầu xuất hiện khiến thị trường rung lắc mạnh; rất may là về cuối phiên, cầu mạnh lên trong đợt ATC giúp chỉ số kết phiên trong sắc xanh. Những cổ phiếu có ảnh hưởng tích cực nhất đến thị trường, có thể kể đến như VRE (+3,6%), VNM (+1%), BID (+2,8%), BVH (+1,7%), CTG (+0,9%), VJC (+0,8%), PLX (+0,7%), VCB (+0,2%). Ở chiều ngược lại, sắc đỏ vẫn còn trên khá nhiều các trụ cột khác như VHM (-3%), VIC (-0,5%), GAS (-0,7%), MSN (-0,9%), HPG (-0,3%), HPG (-0,3%), SSI (-0,5%) đã khiến mức hồi phục của VN-Index bị thu hẹp khá nhiều. Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, bộ đôi HAG (+6,9%) và HNG (+3%) tăng mạnh, khớp lệnh lớn với lần lượt 8,96 và 5,09 triệu cổ phiếu.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường hồi phục nhẹ về mặt điểm số, nhưng nền tảng thanh khoản vẫn duy trì ở mức thấp. Điều này cho thấy việc tâm lý nhà đầu tư vẫn chưa có sự cải thiện đáng kể, sự thận trọng vẫn còn duy trì ở mức cao. Nếu trong các phiên tiếp theo đây, chỉ số vẫn duy trì được đà tăng và thanh khoản cũng có sự cải thiện thì đây là những dấu hiệu tích cực đối với thị trường chung. Còn trong trường hợp xấu hơn khi VN-Index giảm điểm thì vùng 885-900 điểm sẽ tiếp tục là hỗ trợ cho thị trường. Với việc kết quả kinh doanh quý II sẽ được hé lộ dần trong thời gian tới thì chúng tôi vẫn nghiêng về kịch bản tích cực cho thị trường. Dự báo, trong phiên giao dịch 17/7, VN-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục để hướng đến những mốc cao hơn mà gần nhất là ngưỡng 920 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể tăng tỷ trọng cổ phiếu từ mức an toàn lên mức vừa phải, tập trung vào nhóm cổ phiếu dự báo có kết quả kinh doanh quý II tích cực và quan sát diễn biến thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong thời gian tới.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

16/7/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc xanh trong gần như toàn bộ thời gian phiên giao dịch, đạt mức cao nhất trong phiên sáng tại 917,63 điểm. Phiên chiều, diễn biến trở nên giằng co dữ dội với sắc xanh và đỏ đan xen, chỉ số chạm mức thấp nhất trong phiên tại 905,27 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 1,39 điểm (+0,15%) lên 911,11 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VRE tăng 1.300 đồng, VNM tăng 1.700 đồng, BID tăng 650 đồng. Ở chiều ngược lại, VHM giảm 3.300 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, chạm mức đáy trong phiên tại 102,48 điểm. Ngay sau đó, lực cầu gia tăng giúp chỉ số lấy lại sắc xanh và đà tăng mạnh dần về chiều giúp chỉ số đạt mức đỉnh trong phiên tại 104,17 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,61 điểm (+0,59%) lên 103,12 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 300 đồng, VCS tăng 1.400 đồng, SHB tăng 100 đồng. Ở chiều ngược lại, VGC giảm 600 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 87,67 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,2 triệu cổ phiếu. VIC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 83,4 tỷ đồng tương ứng với 814,5 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là DHG với 11,8 tỷ đồng tương ứng với 115,8 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VRE là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 16,2 tỷ đồng tương ứng với 431,5 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 28,11 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,7 triệu cổ phiếu. IVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 16,9 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 12,1 tỷ đồng tương ứng với 673 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 622 triệu đồng tương ứng với 20 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Bức tranh FDI 6 tháng đầu năm 2018

Nửa đầu năm, Việt Nam thu hút 16,2 tỷ USD vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, giảm hơn 4% so với cùng kỳ 2017.

Nhật Bản là quốc gia rót vốn mạnh nhất vào Việt Nam với hơn 5,5 tỷ USD trong nửa đầu năm. Theo sau là Hàn Quốc với hơn 1,6 tỷ USD.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục nhẹ trong phiên thứ ba liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở mức thấp với 111 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ trung tính lên tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 905-910 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 935 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 980-1.050 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 1.000 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 17/7, VN-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục để hướng đến những mốc cao hơn mà gần nhất là ngưỡng 920 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục trong phiên thứ ba liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở mức thấp với 28 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 100,5-101,5 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 104,5 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 112-121 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 118 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 17/7, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục với mục tiêu là ngưỡng kháng cự 104,5 điểm (MA20).



TIN TRONG NƯỚC

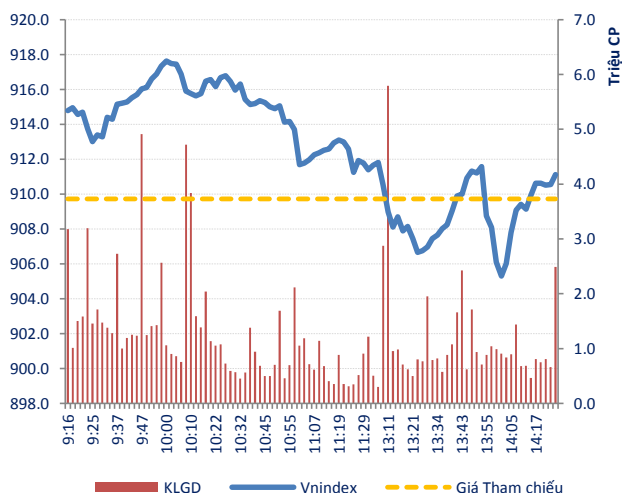
Giá vàng trong nước giảm	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,82 - 36,92 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 40.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 70.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm tăng 5 đồng	Hôm nay (16/7), tỷ giá trung tâm VND/USD được Ngân hàng Nhà nước niêm yết ở mức 22.653 VND/USD, tăng 5 đồng so với cuối tuần trước.

TIN QUỐC TẾ

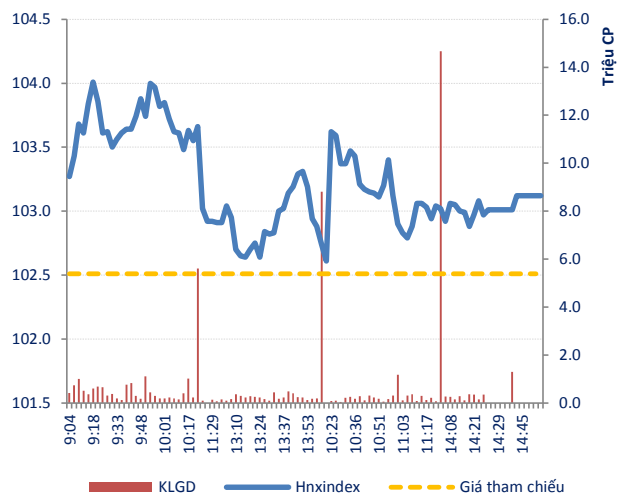
Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 2,2 USD/ounce tương ứng với 0,18% lên 1.243,4 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,04 điểm tương ứng 0,04% xuống 94,4 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1697 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3247 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 112,45 JPY.
Giá dầu thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,59 USD/thùng tương ứng với 0,84% lên 69,36 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 13/7, chỉ số Dow Jones tăng 94,52 điểm tương ứng 0,38% lên 25.019,41 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 2,06 điểm tương ứng 0,03% lên 7.825,98 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 3,02 điểm tương ứng 0,11% lên 2.801,31 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

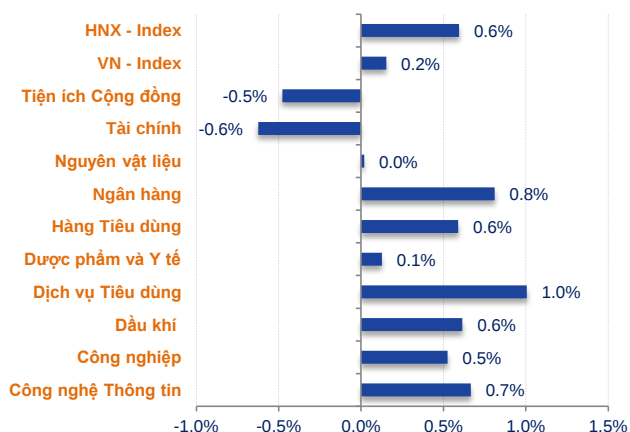
KLGD và VN-Index trong phiên



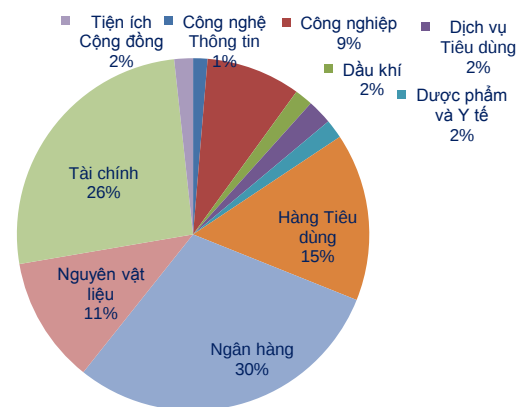
KLGD và HNX-Index trong phiên



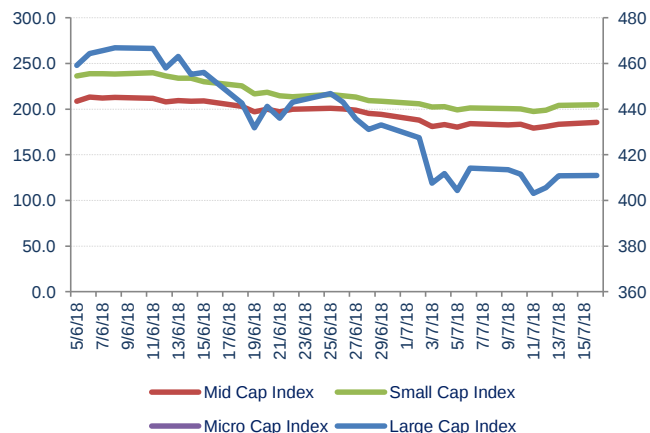
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



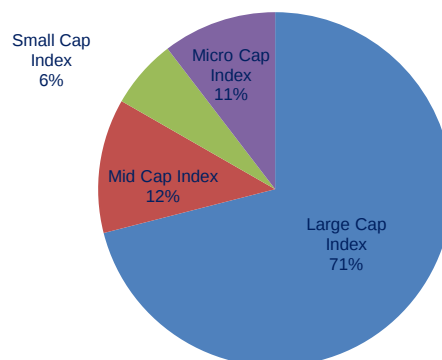
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KDC	455,380	VIC	814,500
2	VRE	431,480	HDB	324,440
3	BID	293,680	FLC	323,710
4	VCB	178,530	HSG	315,890
5	SCR	130,200	DXG	289,670

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	IVS	1,139,000	KLF	144,000
2	VGC	672,900	MBG	50,000
3	SHB	51,500	CEO	49,526
4	APS	33,100	DGC	20,000
5	PCG	11,000	SD9	8,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	4.99	5.10	↑ 2.20%	9,311,470
HAG	5.35	5.72	↑ 6.92%	9,004,990
EIB	14.00	14.00	→ 0.00%	7,404,240
VIC	103.00	102.50	↓ -0.49%	6,923,340
MBB	20.80	21.40	↑ 2.88%	6,714,400

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HBS	2.50	2.40	↓ -4.00%	8,642,110
SHB	7.70	7.80	↑ 1.30%	4,379,385
ACB	34.20	34.50	↑ 0.88%	3,819,046
VGC	18.20	17.60	↓ -3.30%	2,242,790
HUT	4.80	5.10	↑ 6.25%	1,226,629

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HRC	30.00	32.10	2.10	↑ 7.00%
PIT	7.44	7.96	0.52	↑ 6.99%
HOT	29.35	31.40	2.05	↑ 6.98%
EVG	4.89	5.23	0.34	↑ 6.95%
TDW	21.65	23.15	1.50	↑ 6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
PVV	0.80	0.90	0.10	↑ 12.50%
SSM	9.00	9.90	0.90	↑ 10.00%
HNM	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
AAV	20.00	22.00	2.00	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HLG	10.20	9.49	-0.71	↓ -6.96%
CMX	5.20	4.85	-0.35	↓ -6.73%
ATG	1.20	1.12	-0.08	↓ -6.67%
MCG	2.90	2.71	-0.19	↓ -6.55%
VMD	20.85	19.50	-1.35	↓ -6.47%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DS3	6.00	5.40	-0.60	↓ -10.00%
PVE	5.00	4.50	-0.50	↓ -10.00%
MHL	5.00	4.50	-0.50	↓ -10.00%
LO5	3.00	2.70	-0.30	↓ -10.00%
DCS	1.00	0.90	-0.10	↓ -10.00%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	9,311,470	4.8%	605	8.4	0.4
HAG	9,004,990	3250.0%	791	7.2	0.4
EIB	7,404,240	8.0%	920	15.2	1.2
VIC	6,923,340	8.4%	1,341	76.4	8.1
MBB	6,714,400	14.1%	1,913	11.2	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HBS	8,642,110	0.7%	77	31.1	0.2
SHB	4,379,385	11.8%	1,409	5.5	0.6
ACB	3,819,046	17.5%	2,568	13.4	2.1
VGC	2,242,790	8.4%	1,356	13.0	1.2
HUT	1,226,629	6.1%	808	6.3	0.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HRC	↑ 7.0%	1.5%	261	123.0	1.8
PIT	↑ 7.0%	-30.1%	(3,444)	-	0.8
HOT	↑ 7.0%	12.2%	1,683	18.7	2.2
EVG	↑ 7.0%	5.9%	671	7.8	0.4
TDW	↑ 6.9%	15.3%	2,449	9.5	1.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ACM	↑ 14.3%	-5.2%	(536)	-	0.1
PVV	↑ 12.5%	-20.7%	(913)	-	0.2
SSM	↑ 10.0%	-33.2%	(4,793)	-	1.0
HNM	↑ 10.0%	-0.2%	(24)	-	0.3
AAV	↑ 10.0%	10.6%	1,375	16.0	1.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KDC	455,380	4.5%	1,715	19.2	1.3
VRE	431,480	7.2%	970	39.0	2.7
BID	293,680	14.5%	2,064	11.7	1.6
VCB	178,530	19.2%	2,887	19.0	3.5
SCR	130,200	6.8%	889	9.6	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
IVS	1,139,000	0.0%	5	3,220.5	1.5
VGC	672,900	8.4%	1,356	13.0	1.2
SHB	51,500	11.8%	1,409	5.5	0.6
APS	33,100	3.5%	336	9.2	0.3
PCG	11,000	0.2%	17	1,171.9	1.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	327,141	8.4%	1,341	76.4	8.1
VHM	284,039	14.3%	7,048	15.0	3.1
VNM	243,809	40.7%	6,935	24.2	9.4
VCB	197,517	19.2%	2,887	19.0	3.5
GAS	155,413	23.3%	5,231	15.5	3.5

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	37,415	17.5%	2,568	13.4	2.1
VCS	15,024	52.9%	7,275	12.9	3.1
SHB	9,384	11.8%	1,409	5.5	0.6
VGC	7,891	8.4%	1,356	13.0	1.2
PVS	6,969	6.6%	1,787	8.7	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BID	2.06	14.5%	2,064	11.7	1.6
VPB	2.00	25.8%	2,976	9.3	1.4
VND	1.94	17.9%	2,536	6.5	1.0
CTG	1.85	12.4%	2,103	10.8	1.3
DXG	1.82	20.8%	2,695	8.2	1.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	1.69	17.5%	2,568	13.4	2.1
SHS	1.68	33.0%	4,674	2.7	0.8
SHB	1.41	11.8%	1,409	5.5	0.6
VCS	1.37	52.9%	7,275	12.9	3.1
MBS	1.37	6.6%	713	21.6	1.4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
